Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa
Email: ubnd@khanhhoa.gov.vn
Ngày ký: 04.07.2022 10:20:40 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 14 /2022/QĐ-UBND	*Khánh Hòa, ngày 01 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý hoạt động thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 19/2016/QĐ-UBND ngày 31/8/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Luật xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06/8/2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải;

Căn cứ Nghị định số 98/2019/NĐ-CP ngày 27/12/2019 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định thuộc lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 04/2015/TT-BXD ngày 03/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06/8/2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải;

Căn cứ Thông tư số 13/2018/TT-BXD ngày 27/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp định giá dịch vụ thoát nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Khánh Hòa tại Tờ trình số 1511/TTr-SXD ngày 13/5/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý hoạt động thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết

định số 19/2016/QĐ-UBND ngày 31/8/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa như sau:

1. Sửa đổi khoản 3 Điều 25

"3. Việc định giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 13/2018/TT-BXD ngày 27/12/2018 của Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp định giá dịch vụ thoát nước."

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 26

"3. Giá dịch vụ thoát nước do UBND tỉnh quyết định (trừ dịch vụ thoát nước đối với khu công nghiệp quy định tại khoản 3 Điều 41 Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06/8/2014 của Chính phủ); việc xác định giá sử dụng dịch vụ thoát nước phải đảm bảo phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế xã hội của địa phương và khả năng chi trả của hộ thoát nước."

3. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 27

"a) Các hộ thoát nước sử dụng nước sạch từ hệ thống cấp nước tập trung, khối lượng nước thải được tính bằng 80% khối lượng nước sạch tiêu thụ theo hóa đơn tiền nước. Trường hợp, hộ thoát nước sử dụng nước sạch từ hệ thống cấp nước tập trung nếu lắp đặt đồng hồ đo lưu lượng nước thải thì lượng nước thải sẽ được tính theo đồng hồ đo lưu lượng nước thải."

4. Bổ sung điểm k, l khoản 1 Điều 28

"k. Thẩm định định mức kinh tế kỹ thuật về thoát nước và xử lý nước thải do đơn vị thoát nước hoặc đơn vị chủ sở hữu lập đối với trường hợp chưa có định mức kinh tế kỹ thuật."

"l. Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh cho ý kiến thỏa thuận về giá dịch vụ thoát nước đối với khu công nghiệp, cụm công nghiệp được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước để các chủ đầu tư kinh doanh, phát triển hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp làm cơ sở quyết định về mức giá theo quy định."

5. Sửa đổi điểm b khoản 3 Điều 28

"b. Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng tham mưu UBND tỉnh cho ý kiến thỏa thuận về giá dịch vụ thoát nước đối khu công nghiệp, cụm công nghiệp được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước để các chủ đầu tư kinh doanh, phát triển hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp làm cơ sở quyết định về mức giá theo quy định."

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/7/2022.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL – Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các ban HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Công báo tỉnh Khánh Hòa;
- Đài Phát thanh Truyền hình Khánh Hòa;
- Lưu: VT, TL. 45

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Tấn Tuân